
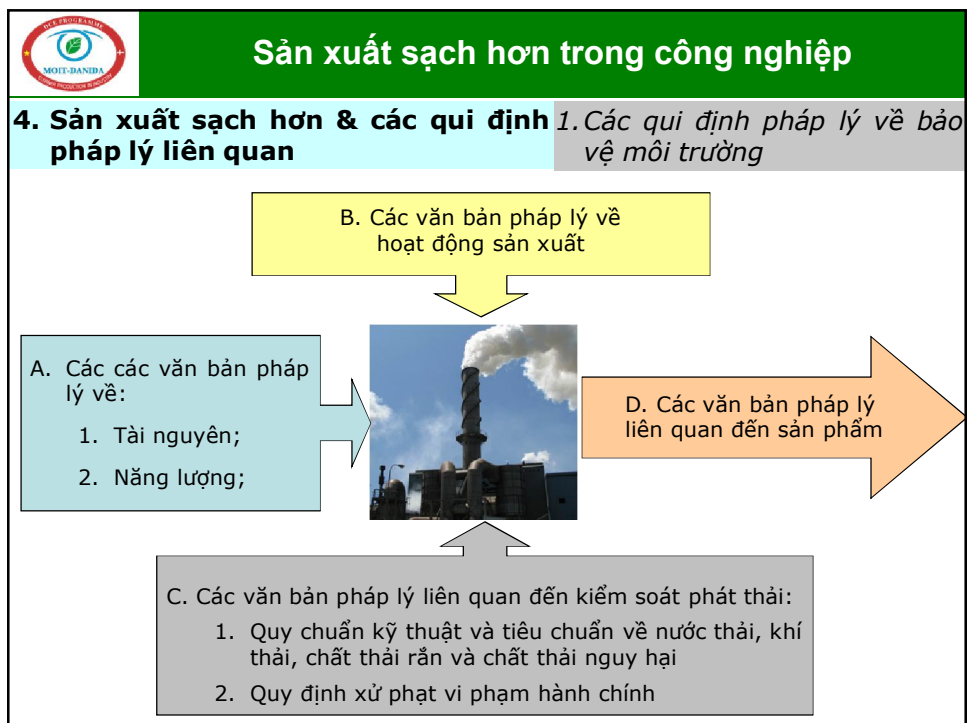
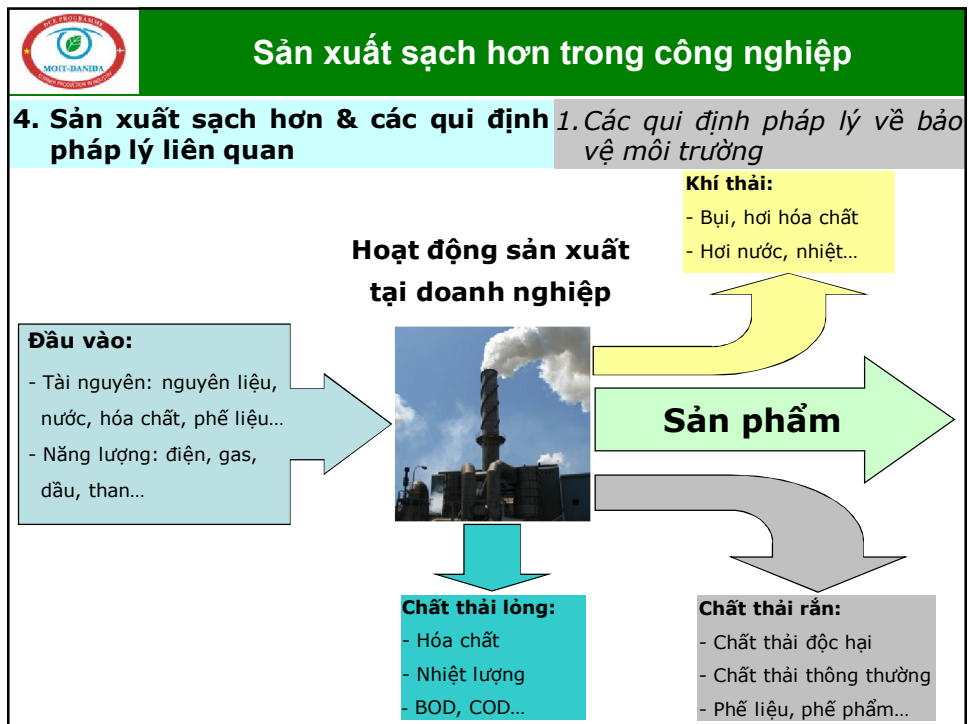





	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	
<ol style="list-style-type: none">1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường2. Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	
<p>Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Tổng quan2. Các qui định pháp lý về tài nguyên, năng lượng3. Các qui định pháp lý về hoạt động sản xuất tại doanh nghiệp4. Các qui định về phát thải: nước thải, khí thải, chất thải rắn5. Các qui định về sản phẩm	<p><i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i></p>




	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
A. Các quy định pháp lý về tài nguyên & năng lượng	
A1. Tài nguyên	
<p>1. Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009, có hiệu lực từ ngày 01/7/2010:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ 9 nhóm đối tượng chịu thuế, 5 nhóm liên quan trực tiếp đến sản xuất công nghiệp bao gồm: (i) Khoáng sản kim loại; (ii) Khoáng sản phi kim loại; (iii) Nước thiên nhiên; (iv) Sản phẩm rừng tự nhiên và (v) các tài nguyên khác. ▪ Khung thuế suất rộng: Sắt, mangan (7-20%), than (4-20%), gỗ (1-30%). 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
A. Các quy định pháp lý về tài nguyên & năng lượng	
A1. Tài nguyên	
<p>2. Dự thảo Luật thuế môi trường:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ 5 nhóm đối tượng chịu thuế, các nhóm liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp công nghiệp: (i) Xăng dầu; (ii) Than; (iii) Dung dịch HCFC; (iv) Thuốc bảo quản lâm sản; và (v) Thuốc khử trùng kho. ▪ Khung thuế suất rộng: <ul style="list-style-type: none"> - Xăng dầu (300-4000đ/ĐVSP); - Than (6000-30.000đ/ĐVSP) 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
A. Các quy định pháp lý về tài nguyên & năng lượng	
A1. Tài nguyên	
<p>3. Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế tài nguyên;</p> <p>4. Nghị định 149/2004/NĐ-CP ngày 27/7/2004 quy định việc cấp thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;</p> <p>5. Thông tư 02/2005/TT-BTNMT ngày 27/07/2004 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 149/2004/NĐ-CP;</p> <p>6. Nghị định 34/2005/NĐ-CP ngày 17/03/2005 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước;</p>	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
A. Các quy định pháp lý về tài nguyên & năng lượng	
A1. Tài nguyên	
<p>7. Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 quy định về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;</p> <p>8. Thông tư liên tịch số 002/2007/TTLT-BCT-BTNMT ngày 30/08/2007 hướng dẫn thực hiện điều 43 về tiêu chuẩn, điều kiện kinh doanh nhập khẩu phế liệu;</p> <p>9. Quyết định 05/2006/QĐ-BCN ngày 07/04/2006 công bố danh mục hóa chất cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2006.</p>	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
A. Các quy định pháp lý về tài nguyên & năng lượng	
A2. Năng lượng	
<p>1. Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả số 50/2010/QH12 ngày 17/06/2010, có hiệu lực từ ngày 01/01/2011;</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ sở sản xuất phải: <u>Lồng ghép chương trình quản lý năng lượng với các chương trình quản lý chất lượng, chương trình sản xuất sạch hơn</u>, chương trình bảo vệ môi trường của cơ sở; • Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan <u>ban hành quy chuẩn kỹ thuật, định mức sử dụng năng lượng</u> áp dụng trong từng ngành sản xuất công nghiệp 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
A. Các quy định pháp lý về tài nguyên & năng lượng	
A2. Năng lượng	
<p>2. Luật điện lực 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004, có hiệu lực từ ngày 01/07/2005;</p> <p>3. Nghị định số 105/2005/NĐ-CP ngày 17/8/2005 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật điện lực;</p> <p>4. Nghị định số 102/2003/NĐ-CP ngày 03/9/2003 về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;</p> <p>5. Thông tư 01/2004/TT-BCN ngày 02/7/2004 hướng dẫn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các cơ sở sản xuất;</p>	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
<p>A. Các quy định pháp lý về tài nguyên & năng lượng</p> <p>A2. Năng lượng</p> <p>6. Thông tư 07/2006/TT-BCN ngày 27/10/2006 hướng dẫn mua, bán công suất phản kháng;</p> <p>7. Nghị định 68/2010/NĐ-CP ngày 15/6/2010 quy định xử phạt vi phạm pháp luật trong lĩnh vực điện lực;</p>	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
<p>B. Các quy định pháp lý về hoạt động sản xuất</p> <p>B1. Các tiêu chuẩn & quy chuẩn kỹ thuật về môi trường:</p> <p>Các TCVN và QCVN về môi trường bắt buộc phải áp dụng được quy định tại:</p> <p>1. Quyết định số 35/2002/QĐ-BKHCNMT ngày 25/6/2002 công bố danh mục 31 TCVN về môi trường bắt buộc áp dụng liên quan đến: chất lượng không khí, tiếng ồn, chất lượng nước, chất lượng đất và rung động</p> <ul style="list-style-type: none"> • 05 TCVN còn hiệu lực, trong đó có 01 TCVN về <u>rung động và chấn động</u> liên quan trực tiếp đến quá trình sản xuất của doanh nghiệp. 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
B. Các quy định pháp lý về hoạt động sản xuất	
B2. Môi trường làm việc:	
<ul style="list-style-type: none"> • Quyết định số 3733/2002/QĐ-BYT ngày 10/10/2002 ban hành 21 tiêu chuẩn vệ sinh lao động, 05 nguyên tắc và 07 thông số vệ sinh lao động: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Một số tiêu chuẩn trích dẫn trong quyết định đã được thay thế bằng tiêu chuẩn mới theo Quyết định 2935/QĐ-BKHCN ngày 21/12/2009 của Bộ Khoa học và công nghệ: <ul style="list-style-type: none"> - Thay thế TCVN 5508:1991 bằng TCVN 5508:2009: Môi trường làm việc. Vi khí hậu; - Thay thế TCVN 5509:1991 bằng TCVN 5509:2009: Môi trường làm việc. Bụi silic. 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
C. Các quy định pháp lý về phát thải	
C1. Nước thải:	
<ul style="list-style-type: none"> • Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/06/2003 về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; • Thông tư liên tịch 125/2003/TTLT-BTC-BTNMT ngày 18/12/2003 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 67/2003/NĐ-CP ngày 13/6/2003 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; • Nghị định 04/2007/NĐ-CP ngày 8/1/2007 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2003/NĐ-CP về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải; 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
C. Các quy định pháp lý về phát thải	
C1. Nước thải:	
<ul style="list-style-type: none"> • Nghị định 149/2004/NĐ-CP ngày 27/07/2004 quy định việc cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước; • Nghị định 117/2009/NĐ-CP ngày 31/12/2009 về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; • QCVN 01:2008/BTNMT về nước thải công nghiệp chế biến cao su thiên nhiên ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BTNMT ngày 18/07/2008 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
C. Các quy định pháp lý về phát thải	
C1. Nước thải:	
<ul style="list-style-type: none"> • QCVN 11:2008/BTNMT về nước thải công nghiệp chế biến thủy sản ban hành theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008; • QCVN 12:2008/BTNMT về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy ban hành theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BTNMT; • QCVN 13:2008/BTNMT về nước thải công nghiệp dệt may ban hành theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BTNMT; • QCVN 24:2009/BTNMT về nước thải công nghiệp ban hành theo Thông tư số 25/2009/TT-BTNMT ngày 16/11/2009. 	

	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
C. Các quy định pháp lý về phát thải	
C2. Khí thải:	
<ul style="list-style-type: none"> • Nghị định 117/2009/NĐ-CP ngày 31/12/2009 về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; • QCVN 02:2008/BTNMT về khí thải lò đốt chất thải rắn y tế ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BTNMT ngày 18/07/2008; • QCVN 19:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ ban hành theo Thông tư số 25/2009/TT-BTNMT ngày 16/11/2009; • QCVN 20:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ ban hành theo Thông tư số 25/2009/TT-BTNMT. 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
C. Các quy định pháp lý về phát thải	
C2. Khí thải:	
<ul style="list-style-type: none"> • QCVN 21:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp sản xuất phân bón khi phát thải vào môi trường không khí ban hành theo Thông tư số 25/2009/TT-BTNMT ngày 16/11/2009; • QCVN 22:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp nhiệt điện ban hành theo Thông tư số 25/2009/TT-BTNMT ngày 16/11/2009; • QCVN 23:2009/BTNMT về khí thải công nghiệp sản xuất xi măng ban hành theo Thông tư số 25/2009/TT-BTNMT ngày 16/11/2009. 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về BVMT</i>
C. Các quy định pháp lý về phát thải	
C3. Chất thải rắn và chất thải nguy hại:	
<ul style="list-style-type: none"> • Nghị định 59/2007/NĐ-CP ngày 9/4/2007 về quản lý chất thải rắn; • Thông tư 13/2007/TT-BXD về hướng dẫn một số điều của Nghị định 59/2007/NĐ-CP về quản lý chất thải rắn; • Quyết định số 23/2006/QĐ-BTNMT về việc ban hành Danh mục chất thải nguy hại; 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
C. Các quy định pháp lý về phát thải	
C3. Chất thải rắn và chất thải nguy hại:	
<ul style="list-style-type: none"> • QCVN 03:2008/BTNMT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng tổng số của một số kim loại nặng có trong đất ban hành theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BTNMT ngày 18/07/2008; • QCVN 07:2009/BTNMT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại đối với các chất thải và hỗn hợp của các chất thải; 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>1. Các qui định pháp lý về bảo vệ môi trường</i>
<p>D. Các quy định pháp lý về sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tư số 08/2006/TT-BCN ngày 16/11/2006 hướng dẫn trình tự, thủ tục dán nhãn tiết kiệm năng lượng đối với các sản phẩm sử dụng năng lượng; • Đối với sản phẩm xuất khẩu sang thị trường EU: <p style="margin-left: 20px;">Chỉ thị RoHS của EU đối với sản phẩm điện – điện tử gia dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Thông qua vào ngày 13/02/2003, có hiệu lực từ 01/07/2006; – Cấm sử dụng 6 chất độc hại trong sản phẩm: Chì, Thủy ngân, Cadimi, Crom 6+, PBB, PBDE. 	





	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Chiến lược SXSH trong công nghiệp đến năm 2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2009. ▪ Nội dung của Chiến lược: <ol style="list-style-type: none"> 1. Quan điểm 2. Mục tiêu 3. Nhiệm vụ 4. Giải pháp thực hiện 5. Tổ chức thực hiện 6. Danh mục các đề án thành phần 	


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan		<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>
<p>1. Quan điểm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Nhà nước khuyến khích và hỗ trợ kỹ thuật áp dụng sản xuất sạch hơn trên cơ sở tự nguyện và phát huy nội lực của các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm thực hiện các mục tiêu môi trường và lợi ích kinh tế. ▪ Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp được thực hiện trên cơ sở tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và nhận thức của các cơ sở sản xuất công nghiệp về lợi ích được mang lại từ việc áp dụng sản xuất sạch hơn. 		


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan		<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>
<p>2. Mục tiêu:</p> <p>2.1 Mục tiêu tổng quát</p> <p>Sản xuất sạch hơn được áp dụng rộng rãi tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên thiên nhiên, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm; bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, sức khỏe con người và bảo đảm phát triển bền vững.</p>		


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>	
<p>2. Mục tiêu:</p> <p>2.2 Mục tiêu cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Mục tiêu đến năm 2015: <ul style="list-style-type: none"> - 50% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng SXSH trong công nghiệp; - 25% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH; các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH tiết kiệm được từ 5 đến 8% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm; - 70% các Sở Công Thương có cán bộ chuyên trách đủ năng lực hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất công nghiệp. 		


	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>	
<p>2. Mục tiêu:</p> <p>2.2 Mục tiêu cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Mục tiêu đến năm 2020: <ul style="list-style-type: none"> - 90% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng SXSH trong công nghiệp; - 50% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH; các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng SXSH tiết kiệm được từ 8 đến 13% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm; 90% doanh nghiệp vừa và lớn có bộ phận chuyên trách về SXSH; - 90% các Sở Công Thương có cán bộ chuyên trách đủ năng lực hướng dẫn áp dụng SXSH cho các cơ sở sản xuất công nghiệp. 		

	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan		<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>
<p>3. Nhiệm vụ:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. 2. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, pháp luật thúc đẩy sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. 3. Nâng cao năng lực cho các cơ quan quản lý, tổ chức tư vấn và cơ sở sản xuất công nghiệp trong việc áp dụng sản xuất sạch hơn. 4. Phát triển mạng lưới các tổ chức hỗ trợ sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. 		

	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan		<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>
<p>4. Giải pháp thực hiện:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giải pháp về truyền thông, nâng cao nhận thức 2. Giải pháp về tổ chức, quản lý và cơ chế, chính sách 3. Giải pháp về hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo nguồn nhân lực và hợp tác quốc tế 4. Giải pháp về đầu tư và tài chính 		

	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>	
<p>5. Tổ chức thực hiện:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ TN&MT, các Bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nội dung của Chiến lược. 2. Bộ trưởng Bộ Công Thương thành lập Ban điều hành Văn phòng giúp việc để thực hiện Chiến lược. 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính cân đối, bố trí và hướng dẫn sử dụng kinh phí từ nguồn vốn NSNN để thực hiện các đề án thành phần của Chiến lược. 		

	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp	
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>	
<p>5. Tổ chức thực hiện:</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Bộ TN&MT, các Bộ, ngành khác và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý nhà nước của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công Thương để tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Công Thương 		

	Sản xuất sạch hơn trong công nghiệp
4. Sản xuất sạch hơn & các qui định pháp lý liên quan	<i>2. Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp</i>
<p>6. Các đề án thành phần:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng SXSH trong CN - Chủ trì: Bộ Công Thương; Thời gian thực hiện: 2010 - 2020.2. Xây dựng và vận hành CSDL và trang thông tin điện tử về SXSH trong công nghiệp - Chủ trì: Bộ Công Thương; Thời gian thực hiện: 2009 - 2020.3. Hỗ trợ kỹ thuật về áp dụng SXSH tại các cơ sở SXCN - Chủ trì: Bộ Công Thương; Thời gian thực hiện: 2009 - 2020.4. Hoàn thiện mạng lưới các tổ chức hỗ trợ SXSH trong CN - Chủ trì: Bộ Công Thương; Thời gian thực hiện: 2009 - 2015.5. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách về tài chính thúc đẩy áp dụng SXSH trong công nghiệp - Chủ trì: Bộ Tài chính; Thời gian thực hiện: 2010 - 2012.	

.....
.....

.....
.....